

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh sách các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Tiểu dự án 2 – Dự án 10 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 3375/KH-UBND ngày 06/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại tờ trình số 2079/TTr-STTT ngày 01/11/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Tiểu dự án 2 – Dự án 10 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, như sau:

**1. Số lượng điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025:** 89 điểm, mỗi xã 01 điểm, trong đó:

- Xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III): 54 điểm
- Xã không thuộc khu vực III có thôn đặc biệt khó khăn: 35 điểm

*(Có danh sách kèm theo)*

**2. Yêu cầu cơ bản về điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin:**

- a) Có sẵn nhà kiên cố và hạ tầng công trình xây dựng;
- b) Thuận tiện người dân đến tiếp cận, sử dụng dịch vụ;
- c) Đảm bảo an toàn, an ninh về con người, tài sản, thiết bị;
- d) Có nguồn điện ổn định.

**3. Danh mục thiết bị cơ bản tại mỗi điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ứng dụng công nghệ thông tin:**

- a) Danh mục, số lượng thiết bị:
  - Internet Tivi: 01 cái, được kết nối internet;
  - Amplifier (Amplify): 01 cái;
  - Loa (phục vụ hội trường);
  - Microphone (Micro);
  - Bàn phím máy tính (có thể kết nối với Internet Tivi);
  - Vật tư, thiết bị phụ trợ phục vụ công tác lắp đặt.

b) Cấu hình của thiết bị đảm bảo theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần, cấp phát trực tiếp bằng hiện vật.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo quy định hiện hành.

UBND các huyện, thành phố; UBND các xã thuộc đối tượng thụ hưởng có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức bàn giao danh mục thiết bị cơ bản tại mỗi điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ứng dụng công nghệ thông tin.

Đối với các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc xã khu vực III được hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025: Kinh

phí hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng tại các Điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin được bố trí từ nguồn chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Mức hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng áp dụng tại các Điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đối với các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin không thuộc xã Khu vực III nhưng có thôn, bản đặc biệt khó khăn không được hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025: Căn cứ theo yêu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách, UBND cấp xã quyết định mức hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng trong phạm vi dự toán được giao. Mức hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng áp dụng tại các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin không vượt quá mức hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- V, C;
- Lưu: VT, Th1, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**

**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

<b>STT</b>	<b>Điểm hỗ trợ</b>	<b>Địa bàn</b>	<b>Xã Thuộc khu vực III</b>	<b>Xã không thuộc khu vực III có thôn, bản ĐBKK</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>89</b>	<b>54</b>	<b>35</b>	
<b>I</b>	<b>Huyện Mường Tè</b>		<b>10</b>	<b>4</b>	
1	Nhà Văn hóa xã Tà Tổng	Xã Tà Tổng - Mường Tè	x		
2	Nhà Văn hóa xã Pa Ủ	Xã Pa Ủ - Mường Tè	x		
3	Nhà văn hóa xã Vàng San	Xã Vàng San - Mường Tè	x		
4	Nhà văn hóa xã Pa Vệ Sủ	Xã Pa Vệ Sủ - Mường Tè	x		
5	Nhà văn hóa xã Can Hồ	Xã Can Hồ - Mường Tè	x		
6	Nhà văn hóa xã Bum Tở	Xã Bum Tở - Mường Tè	x		
7	Nhà văn hóa xã Nậm Khao	Xã Nậm Khao - Mường Tè	x		
8	Nhà văn hóa xã Mù Cả	Xã Mù Cả - Mường Tè	x		
9	Nhà văn hóa xã Ka Lăng	Xã Ka Lăng - Mường Tè	x		
10	Nhà văn hóa xã Tá Bạ	Xã Tá Bạ - Mường Tè	x		
11	Nhà văn hóa xã Thu Lũm	Xã Thu Lũm - Mường Tè		x	
12	Nhà văn hóa bản Nậm Cùm	Xã Bum Nưa - Mường Tè		x	
13	Nhà văn hóa xã Mường Tè	Xã Mường Tè - Mường Tè		x	
14	Nhà văn hóa Khu phố 11	Thị trấn Mường Tè - Mường Tè		x	

<b>II</b>	<b>Huyện Nậm Nhùn</b>		<b>7</b>	<b>1</b>	
1	Trụ sở UBND xã Hua Bum	Xã Hua Bum - Nậm Nhùn	x		
2	Nhà văn hóa xã Nậm Ban	Xã Nậm Ban - Nậm Nhùn	x		
3	Nhà văn hóa xã Nậm Chà	Xã Nậm Chà - Nậm Nhùn	x		
4	Nhà văn hóa xã Nậm Hàng	Xã Nậm Hàng - Nậm Nhùn	x		
5	Nhà Văn hóa xã Nậm Mạnh	Xã Nậm Mạnh - Nậm Nhùn	x		
6	Trụ sở UBND xã Nậm Pì	Xã Nậm Pì - Nậm Nhùn	x		
7	Nhà văn hóa xã Trung Chải	Xã Trung Chải - Nậm Nhùn	x		
8	Nhà văn hóa bản Hát Mé	Xã Mường Mô - Nậm Nhùn		x	
<b>III</b>	<b>Huyện Phong Thổ</b>		<b>12</b>	<b>3</b>	
1	Trụ sở UBND xã Đào San	Xã Đào San - Phong Thổ	x		
2	Nhà Văn hoá bản Tân Sáo Phìn	Xã Mỏ Sì San - Phong Thổ	x		
3	Trung tâm học tập cộng đồng xã Bản Lang	Xã Bản Lang - Phong Thổ	x		
4	Nhà văn hóa xã Lán Nhì Thàng	Xã Lán Nhì Thàng - Phong Thổ	x		
5	Trụ sở UBND xã Mù Sang	Xã Mù Sang - Phong Thổ	x		
6	Nhà Văn hóa xã Vàng Ma Chải	Xã Vàng Ma Chải - Phong Thổ	x		
7	Nhà Văn hóa xã Sin Suối Hồ	Xã Sin Suối Hồ - Phong Thổ	x		
8	Trụ Sở UBND xã Pa Vây Sừ	Xã Pa Vây Sừ - Phong Thổ	x		
9	Nhà Văn hóa xã Nậm Xe	Xã Nậm Xe - Phong Thổ	x		

10	Nhà Văn hóa xã Sĩ Lở Lầu	Xã Sĩ Lở Lầu - Phong Thổ	x		
11	Nhà Văn hóa xã Tung Qua Lìn	Xã Tung Qua Lìn - Phong Thổ	x		
12	Nhà văn hóa xã Hoang Thèn	Xã Hoang Thèn – Phong Thổ	x		
13	Nhà văn hóa bản Ma Ly Pho	Xã Ma Li Pho – Phong Thổ		x	
14	Nhà văn hóa bản Nà Củng	Xã Mường So – Phong Thổ		x	
15	Nhà văn hóa bản Nậm Le 2	Xã Huổi Luông – Phong Thổ		x	
<b>IV</b>	<b>Huyện Tam Đường</b>		<b>4</b>	<b>9</b>	
1	Trụ sở UBND xã Nà Tăm	Xã Nà Tăm - Tam Đường	x		
2	Nhà văn hóa xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình - Tam Đường	x		
3	Nhà văn hóa xã Giang Ma	Xã Giang Ma - Tam Đường	x		
4	Nhà văn hóa xã Tả Lèng	Xã Tả Lèng - Tam Đường	x		
5	Nhà văn hóa khu dân cư cụm Nà Khan + Nà Phát	Xã Bình Lư - Tam Đường		x	
6	Nhà văn hóa bản Sĩ Miền Khan	Xã Nung Nàng - Tam Đường		x	
7	Nhà văn hóa bản Chù Lìn	Xã Hồ Thầu - Tam Đường		x	
8	Nhà văn hóa bản Đông Pao II	Xã Bản Hon - Tam Đường		x	
9	Nhà văn hóa bản Nà Can	Xã Bản Bo - Tam Đường		x	
10	Nhà văn hóa bản Suối Thầu	Xã Bản Giang - Tam Đường		x	
11	Nhà văn hóa bản Ma Sao Phìn Cao	Xã Khun Há - Tam Đường		x	
12	Nhà văn hóa bản Thác Tình	Thị trấn Tam Đường - Tam Đường		x	

13	Nhà văn hóa bản Nà Đông	Xã Thèn Sin - Tam Đường		x	
<b>V</b>	<b>Huyện Than Uyên</b>		<b>4</b>	<b>6</b>	
1	Nhà văn hóa trung tâm xã Pha Mu	Xã Pha Mu - Than Uyên	x		
2	Trụ sở UBND xã Khoen On	Xã Khoen On - Than Uyên	x		
3	Nhà Văn hóa xã Tà Mung	Xã Tà Mung - Than Uyên	x		
4	Nhà văn hóa xã Tà Hừa	Xã Tà Hừa - Than Uyên	x		
5	Nhà văn hóa Bản Đắc	Xã Hua Nà - Than Uyên		x	
6	Nhà văn hóa bản Phiêng Cắm	Xã Mường Cang - Than Uyên		x	
7	Nhà văn hóa bản Thẩm Phé	Xã Mường Kim - Than Uyên		x	
8	Nhà văn hóa bản Én Nọi	Xã Mường Than - Than Uyên		x	
9	Nhà văn hóa Bản Noong Quài	Xã Ta Gia - Than Uyên		x	
10	Nhà văn hóa bản Sam Sầu	Xã Phúc Than - Than Uyên		x	
<b>VI</b>	<b>Huyện Tân Uyên</b>			<b>7</b>	
1	Nhà văn hóa bản Nậm Khăn	Xã Tà Mít- Tân Uyên		x	
2	Nhà văn hóa bản Hua Cản	Xã Nậm Cản - Tân Uyên		x	
3	Nhà văn hóa bản Pá Ngùa	Xã Trung Đồng - Tân Uyên		x	
4	Nhà văn hóa bản Hua Sỏ	Xã Nậm Sỏ - Tân Uyên		x	
5	Nhà văn hóa bản Hô Tra	Xã Mường Khoa - Tân Uyên		x	
6	Nhà văn hóa bản Mít Nọi	Xã Hố Mít - Tân Uyên		x	
7	Nhà văn hóa bản Hô Be	Thị trấn Tân Uyên - Tân Uyên		x	

<b>VII</b>	<b>Huyện Sìn Hồ</b>		<b>17</b>	<b>4</b>	
1	Nhà Văn hóa xã Tả Phìn	Xã Tả Phìn - Sìn Hồ	x		
2	Nhà Văn hóa xã Phăng Sô Lin	Xã Phăng Sô Lin - Sìn Hồ	x		
3	Nhà văn hóa xã Hồng Thu	Xã Hồng Thu - Sìn Hồ	x		
4	Nhà Văn hóa xã Phìn Hồ	Xã Phìn Hồ - Sìn Hồ	x		
5	Hội Trường UBND xã Sà Dề Phìn	Xã Sà Dề Phìn - Sìn Hồ	x		
6	Nhà Đa Năng	Xã Tả Ngáo - Sìn Hồ	x		
7	Phòng họp trụ sở cũ của UBND xã Làng Mô	Xã Làng Mô - Sìn Hồ	x		
8	Nhà văn hóa xã Tủa Sín Chải	Xã Tủa Sín Chải - Sìn Hồ	x		
9	Hội Trường tầng 1 UBND xã Pa Tàn	Xã Pa Tàn - Sìn Hồ	x		
10	Nhà Văn hóa xã Ma Quai	Xã Ma Quai - Sìn Hồ	x		
11	Nhà Văn hóa xã Nậm Cha	Xã Nậm Cha - Sìn Hồ	x		
12	Hội Trường UBND xã Pa Khóa	Xã Pa Khóa - Sìn Hồ	x		
13	Nhà Văn hóa đa năng xã Pu Sam Cáp	Xã Pu Sam Cáp - Sìn Hồ	x		
14	Nhà Văn hóa xã Noong Hẻo	Xã Noong Hẻo - Sìn Hồ	x		
15	Hội Trường UBND xã Cấn Co	Xã Cấn Co - Sìn Hồ	x		
16	Nhà văn hóa xã Nậm Cuối	Xã Nậm Cuối - Sìn Hồ	x		
17	Nhà Văn hóa Đa năng xã Nậm Hăn	Xã Nậm Hăn - Sìn Hồ	x		



18	Nhà văn hóa bản Sìn Hồ Dao	Bản Sìn Hồ Dao, Thị trấn Sìn Hồ		x	
19	Nhà văn hóa bản Pá Pao	Bản Pá Pao, xã Lùng Thàng - Sìn Hồ		x	
20	Nhà văn hóa bản Nà Tăm 3	Bản Nà Tăm 3, xã Nậm Tăm - Sìn Hồ		x	
21	Nhà Văn hóa bản Phiêng Diễm	Bản Phiêng Diễm, xã Chăn Nưa - Sìn Hồ		x	
<b>VIII</b>	<b>Thành phố Lai Châu</b>		<b>0</b>		<b>1</b>
1	Nhà văn hóa bản Suối Thầu	Xã Sùng Phài, TP Lai Châu		x	